

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07-9-2018

V/v tranh chấp về hôn nhân - gia
đình ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc.

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2018/TLST-HNGĐ, ngày 13/3/2018 “V/v tranh chấp về hôn nhân - gia đình ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Huỳnh Thị Tuyết M - *Sinh năm:* 1999; *Địa chỉ:* K4, tt LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- Bị đơn: Nguyễn Văn N - *Sinh năm:* 1991; *Địa chỉ:* ấp TT, xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/02/2018, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Huỳnh Thị Tuyết M trình bày:

Vào tháng 01/2014 không nhớ ngày, được sự cho phép của gia đình hai bên, không có làm đám cưới, chị Huỳnh Thị Tuyết M và anh Nguyễn Văn N sống chung như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống thời gian hơn 3 năm nhưng không hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn do quan điểm sống hai người không phù hợp, anh Nguyễn Văn N có tính ham chơi,

thường xuyên uống rượu, gây gổ, đã nhiều lần xa nhau và ở lại nhiều lần, nhưng từ tháng 4/2017 ly thân đến nay. Nên chị Huỳnh Thị Tuyết M yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn N; Về con chung là Huỳnh Hải B, sinh ngày 05/8/2015. Chị Huỳnh Thị Tuyết M yêu cầu được nuôi Huỳnh Hải B, yêu cầu anh Nguyễn Văn N phải cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi Huỳnh Hải B đủ 18 tuổi; Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Văn N trình bày:

Lời trình bày của Huỳnh Thị Tuyết M là đúng sự thật. Vào tháng 01/2014 được sự cho phép của gia đình hai bên, không có làm đám cưới, Nguyễn Văn N và Huỳnh Thị Tuyết M sống chung như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nên hai bên không tự giải quyết được. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn và mục đích hôn nhân không đạt được nên Nguyễn Văn N đồng ý ly hôn với Huỳnh Thị Tuyết M; Về con chung là Huỳnh Hải B sinh ngày 05/8/2015, Nguyễn Văn N đồng ý giao Huỳnh Hải B cho Huỳnh Thị Tuyết M tiếp tục nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi Huỳnh Hải B đủ 18 tuổi; Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Huỳnh Thị Tuyết M và Nguyễn Văn N sống chung như vợ chồng vào năm 2014 đến nay không đăng ký kết hôn là không tuân thủ quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, không được pháp luật công nhận là vợ chồng, vì đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình có ghi:

“Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý...”.

[2] Về con chung và cấp dưỡng:

- Huỳnh Thị Tuyết M tự nguyện tiếp tục được quyền nuôi Huỳnh Hải B, sinh ngày 05/8/2015 và yêu cầu Nguyễn Văn N cấp dưỡng cho Huỳnh Hải B 1.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi Huỳnh Hải B đủ 18 tuổi.

- Nguyễn Văn N tự nguyện giao cho Huỳnh Thị Tuyết M được quyền tiếp tục nuôi Huỳnh Hải B và Nguyễn Văn N tự nguyện có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Huỳnh Hải B 1.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi Huỳnh Hải B đủ 18 tuổi.

Xét thấy sự tự nguyện về việc nuôi con và cấp dưỡng của Huỳnh Thị Tuyết M và Nguyễn Văn N không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử cần nên chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản và nợ chung: Huỳnh Thị Tuyết M và Nguyễn Văn N không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng là có căn cứ.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, khoản 2 Điều 81, khoản 2, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận Huỳnh Thị Tuyết M và Nguyễn Văn N là vợ chồng.

2. Về con chung và cấp dưỡng:

- Huỳnh Thị Tuyết M được quyền tiếp tục nuôi con chung là Huỳnh Hải B, sinh ngày 05/8/2015;

- Nguyễn Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Huỳnh Hải B 1.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi Huỳnh Hải B, sinh ngày 05/8/2015 đủ 18 tuổi.

Huỳnh Thị Tuyết M cùng các thành viên gia đình không được cản trở Nguyễn Văn N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001135 ngày 13/3/2018 của Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Huỳnh Thị Tuyết M đã nộp xong).

Nguyễn Văn N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng (Nguyễn Văn N chưa nộp).

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/9/2018).

5. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Đã ký

Trần Minh Tùng